

UBND TỈNH NINH THUẬN  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ  
NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

1. Nghề đào tạo: **Kỹ thuật xây dựng** Mã nghề: **6580201** Lớp: **CĐ KTXD – K18**

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

4. Mục tiêu đào tạo:

4.1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp.

- Kiến thức:

+ Trình bày được các quy định của bản vẽ thiết kế công trình xây dựng; trình bày được phương pháp đọc một bản vẽ thiết kế;

+ Trình bày được các kiến thức và chuyên môn sâu các công việc của nghề Kỹ thuật xây dựng (đào móng, xây gạch, trát, lát, láng, ốp, gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha, giàn giáo, gia công lắp đặt cốt thép, trộn đổ đầm bê tông, lắp đặt các cấu kiện loại nhỏ, lắp đặt thiết bị vệ sinh, bả ma tít, sơn vôi ) nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm và hạ giá thành sản phẩm;

+ Trình bày được quy trình thi công các công việc được giao thực hiện;

+ Trình bày được ứng dụng một số thành tựu kỹ thuật - công nghệ, vật liệu mới ở một phạm vi nhất định vào thực tế nơi làm việc;

+ Trình bày được trình tự, phương pháp lập dự toán các công việc của nghề.

- Kỹ năng:

+ Đọc bản vẽ kỹ thuật và phát hiện được các lỗi của bản vẽ kỹ thuật;

+ Tính khối lượng, vật liệu, nhân công.

+ Sử dụng các loại máy, dụng cụ và một số thiết bị chuyên dùng trong nghề xây dựng;

+ Thực hiện các công việc của nghề Kỹ thuật xây dựng như: đào móng, xây gạch, trát, lát, láng, ốp, gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốp pha, giàn giáo, gia công lắp đặt cốt thép, trộn đổ đầm bê tông, lắp đặt các cấu kiện loại nhỏ, lắp đặt thiết bị vệ sinh, bả ma tít, sơn vôi và một số công việc khác: Xây đá, lắp đặt đường ống cấp và thoát nước.....

4.2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng.

- Chính trị, đạo đức
  - + Chấp hành chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước;
  - + Xác định rõ trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể và xã hội;
  - + Luôn có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc.
- Thể chất, quốc phòng
  - + Thể chất:  
Sức khỏe đạt yêu cầu theo phân loại của Bộ Y tế;  
Có hiểu biết về các phương pháp rèn luyện thể chất, ý thức xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
  - + Quốc phòng:  
Người học được trang bị đầy đủ kiến thức môn học giáo dục quốc phòng

#### 4.3. Cơ hội việc làm (các vị trí làm việc trong tương lai)

- + Thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực xây dựng, các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc các doanh nghiệp xây dựng;
- + Tự tổ chức tổ/nhóm thợ thực hiện các công việc của nghề xây dựng;
- + Giáo viên trong các cơ sở đào tạo nghề.

#### 5. Khoá học:

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 165 /QĐ-CDN ngày 08 tháng 9 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận.*

6. Thời gian khoá học: **2 năm** ( từ **10/9/2018** đến **11/9/2021** )

7. Thời gian học tập: 69 tuần, trong đó thời gian ôn, kiểm tra hết môn học/mô-đun, thời gian ôn, thi tốt nghiệp: 172 giờ.

8. Thời gian khai, bế giảng, nghi lễ, nghỉ hè và dự phòng: 25 tuần

9. Quyết định phê duyệt chương trình:

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 96/QĐ-CDN ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận.*

## I. LỊCH HỌC TOÀN KHOÁ

T u ầ n	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52								
N h à n h ọ c																																																												
I		M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	L	L	L	L	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	H	H	H	H	H	
II	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	L	L	L	L	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	S	S	S	S	S	S	S	S	S	S	O	T	T

M Môn học/mô-đun

D Dự phòng

T Thi tốt nghiệp

L Tết

S Thực tập tại doanh nghiệp

O Ôn tập

V Thi tốt nghiệp văn hóa

H Nghỉ hè

## II. PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP

TT	Các môn học	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thực hành (giờ)	Thi (giờ - học kỳ)	Kế hoạch giảng dạy			
						Năm 1		Năm 2	
						Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 3	Học kỳ 4
1	Chính trị	90	60	24	6	90			
2	Pháp luật	30	22	6	2	30			
3	Giáo dục thể chất	60	4	52	4	60			
4	Giáo dục quốc phòng và an ninh	75	36	36	3	75			
5	Tin học cơ bản	60	15	41	4	60			
6	Tiếng Anh A2	120	35	75	10	120			

7	Kỹ năng mềm	30	15	14	1	30			
8	Vẽ kỹ thuật	75	22	49	4	75			
9	An toàn lao động	30	9	19	2	30			
10	Tổ chức sản xuất.	30	9	19	2	30			
11	Vật liệu xây dựng	30	9	19	2		30		
12	Dự toán	60	18	40	2		60		
13	Hàn	30	9	19	2		30		
14	Thi công móng công trình	45	14	27	4		45		
15	Xây gạch cơ bản	135	41	86	8		135		
16	Xây gạch nâng cao	135	41	86	8		135		
17	Lắp đặt cấu kiện lắp ghép	60	18	38	4		60		
18	Trát, láng cơ bản	135	41	86	8		135		
19	Trát, láng nâng cao	135	41	86	8			135	
20	Lát, ốp gạch đá	105	32	65	8			105	
21	Hoàn thiện bề mặt công trình	45	14	27	4			45	
22	Lắp đặt thiết bị vệ sinh	45	14	27	4			45	
23	Thi công ván khuôn, giàn giáo	105	32	69	4			105	
24	Thi công cốt thép xây dựng	105	32	69	4			105	
25	Thi công bê tông	45	14	27	4			45	
26	Thi công mái công trình	45	14	27	4				45
27	Thi công đường ống cấp và thoát nước	60	18	38	4				60
28	Xây đá	75	23	48	4				75
29	AutoCad	60	18	38	4				60
30	Thực tập tốt nghiệp	280	16	256	8				280

	<b>Tổng cộng</b>	<b>2335</b>	<b>694</b>	<b>1505</b>	<b>136</b>	<b>600</b>	<b>630</b>	<b>585</b>	<b>520</b>
--	------------------	-------------	------------	-------------	------------	------------	------------	------------	------------

### III. THI TỐT NGHIỆP

STT	Môn thi tốt nghiệp	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	-Thi viết	-Không quá 120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng: - Lý thuyết tổng hợp  - Thực hành nghiệp vụ tổng hợp	-Thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm  - Bài thi thực hành	- Không quá 120 phút  - Không quá 8 giờ

Ninh Thuận, ngày      tháng      năm 2018

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
PHỤ TRÁCH**

**Đã ký**

**Phan Văn Chiến**